

Bản án số: 206/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26 – 8 - 2022
V/v tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiên

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 294/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Ngô Quốc T, sinh năm 1987; cư trú tại: Ấp TT, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thị Diễm T1, sinh năm 1996; cư trú tại: Ấp TT, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Ngô Quốc T trình bày: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 114/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi thể hiện phần con chung anh với chị T1 thỏa thuận, chị T1 được quyền nuôi 02 người con. Tuy nhiên, hiện 02 người con đang ở trực tiếp với anh đã hơn 01 tháng. Đồng thời, chị T1 sống chung với cha mẹ ruột, trong khi chị T1 và cha mẹ không có công việc ổn định nên chị T1 không đủ điều kiện nuôi con. Nay anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi giải quyết và giao 02 người con là Ngô Quốc C và Ngô Diễm T2 cho anh nuôi.

Đối với Huỳnh Thị Diễm T1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng chị không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Ngô Quốc T khởi kiện đối với chị Huỳnh Thị Diễm T1 là vụ kiện tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Chị T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị T1.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào ngày 05/6/2022, anh T với chị T1 được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, còn 02 người con chung là cháu Ngô Quốc C, sinh ngày 02/11/2014 và Ngô Diễm T2, sinh ngày 28/7/2016 thì anh T với chị T1 thỏa thuận, chị T1 được quyền nuôi, cấp dưỡng không đặt ra. Xét thấy: Sau khi chị T1 được quyền nuôi 02 người con thì chị T1 chưa đảm bảo điều kiện nuôi con, đó là chị T1 không trực tiếp nuôi con, mà chị T1 để cho cha mẹ ruột nuôi, đồng thời chị T1 hiện không trực tiếp ở tại địa phương nên 02 người con hiện do anh T trực tiếp nuôi đã hơn 01 tháng. Như vậy, Hội đồng xét xử khẳng định chị T1 không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Đối với anh T: Hiện anh đang sinh sống tại địa phương, anh có nhà và tài sản là phần đất nuôi trồng thủy sản diện tích 23 công, 03 chiếc xe xăng cuộc nên anh T có thu nhập ổn định. Do đó, anh T đảm bảo điều kiện để được trực tiếp nuôi 02 người con.

[4] Đối với chị T1: Mặc dù chị đã biết được nuôi dung và yêu cầu khởi kiện của anh T, nhưng chị không có ý kiến. Như vậy, những nội dung trình bày của anh T thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ đó, Hội đồng xét xử khẳng định chị T1 không thật sự quan tâm với yêu cầu khởi kiện của anh T.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Do anh T đang trực tiếp nuôi 02 người con nên Hội đồng xét xử không buộc chị T1 phải có nghĩa vụ giao 02 người con cho anh T.

[6] Xét về án phí dân sự: Chị T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 của Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 5; Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 84; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Quốc T.

1. Giao cháu Ngô Quốc C, sinh ngày 02/11/2014 và cháu Ngô Diễm T2, sinh ngày 28/7/2016 cho anh Ngô Quốc T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Huỳnh Thị Diễm T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

2. Về án phí dân sự:

2.1. Anh Ngô Quốc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0012620 ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

2.2. Chị Huỳnh Thị Diễm T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh

